

Số: 02/2023/QĐST - LĐ

MH, ngày 27 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MH - TỈNH HUNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Quốc Huy

Thư ký phiên họp: Ông Lê Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-VDS ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc: Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-VDS ngày 24/7/2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chị Luyện Thị D, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường D, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Phạm Thị N, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Công ty Cổ phần may và thương mại M; Trụ sở: đường Nguyễn Văn Linh, phường D, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên. Do ông Ông Trương Đăng D - Phó Giám đốc là người đại diện hợp pháp (vắng mặt).

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên; Trụ sở: Số 460 đường Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Do ông Đỗ Như N - Trưởng phòng Thanh tra, kiểm tra là người đại diện hợp pháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 21/6/2023 và lời khai của chị Luyện Thị D thể hiện: Tháng 12/2010 chị Phạm Thị N mượn của chị 01 bộ hồ sơ cá nhân để xin việc làm tại Công ty Cổ phần may và thương mại M (sau đây viết tắt là Công ty M). Thời điểm đó chị D cũng đang làm công nhân Công ty cổ phần may H và tham gia đóng bảo hiểm xã hội số 3308017201. Thời gian chị N làm việc tại công ty M từ tháng

12/2010 đến tháng 11/2011 và được công ty làm thủ tục đóng bảo hiểm số 3311027705 cũng mang tên Luyện Thị D. Như vậy, trong cùng một thời gian từ tháng 12/2010 đến tháng 11/2011 trên hệ thống bảo hiểm xã hội chị D tham gia bảo hiểm bằng hai mã số là 3308017201 và 3311027705. Vì vậy, chị D đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký kết giữa chị Phạm Thị N nhưng lấy tên trên hồ sơ là Luyện Thị D với Công ty M vô hiệu. Chị D nhất trí trả lại số tiền bảo hiểm mà Công ty M đã nộp theo tính toán của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

Chị Phạm Thị N trình bày thống nhất với nội dung chị D đã cung cấp ở trên. Chị xác định thời điểm chị lấy tên chị D ký hợp đồng và làm việc tại Công ty Cổ phần may và thương mại M thì chị Luyện Thị D đang làm tại một công ty khác. Cho đến nay, chị nhận thấy chị mượn hồ sơ của chị D để đi xin việc và đứng tên chị D là không đúng quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi của chị D. Chị nhất trí với yêu cầu của chị D đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố Hợp đồng lao động ký kết giữa chị nhưng lấy tên của chị D với Công ty M vô hiệu và thoái thu số tiền bảo hiểm xã hội trong thời gian đóng trùng theo tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên để trả lại cho Công ty cổ phần may và thương mại M.

Đại diện Công ty Cổ phần may và thương mại M cung cấp: Hợp đồng lao động số 256-10/MH-HĐLĐ ngày 01/12/2010 được ký kết giữa Công ty Cổ phần may và thương mại M và chị Luyện Thị D. Tại thời điểm ký hợp đồng lao động công ty không phát hiện được người có tên trên hồ sơ là Luyện Thị D với người trực tiếp ký hợp đồng và tham gia lao động tại công ty lại là chị Phạm Thị N. Công ty đã thực hiện đóng bảo hiểm cho chị Phạm Thị N nhưng hồ sơ là Luyện Thị D (Số bảo hiểm số: 3311027705) theo quy định. Quan điểm của công ty nhất trí đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động ký giữa Công ty M với chị Luyện Thị D vô hiệu. Công ty đồng ý thoái thu khoản tiền bảo hiểm xã hội mà công ty đã nộp cho chị D.

Đại diện Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên cung cấp: Qua rà soát dữ liệu về khai báo đóng bảo hiểm xã hội, phát hiện trường hợp chị Luyện Thị D, sinh năm 1990 (Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường D, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên) trong thời gian từ tháng 12/2010 đến tháng 11/2011, chị D tham gia đóng bảo hiểm xã hội tại 02 Công ty: Công ty Cổ phần may và thương mại M (số sổ bảo hiểm xã hội là 3311027705) và Công ty cổ phần may H (số sổ bảo hiểm 3308017201). Để đảm bảo quyền lợi của người lao động, đảm bảo việc tham gia đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa Công ty Cổ phần may và thương mại M với chị Luyện Thị D (do chị N mượn hồ sơ) là vô hiệu. Đồng thời, đề nghị thoái thu số tiền đã đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian từ tháng 12/2010 đến tháng 11/2011 của chị D (do chị N ký) tại Công ty Cổ phần may và thương mại M có mã số bảo hiểm xã hội 3311027705. Số tiền này thoái thu được thực hiện theo quy trình của cơ quan Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm xã hội sẽ hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần may và thương mại M số tiền được xác định là 3.714.816 đồng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị như sau: Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 68, khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370

của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117; Điều 127 Bộ luật dân sự; Điều 6, Điều 30 Bộ luật lao động năm 1994; Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 15; Điều 50; Điều 51 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của chị Luyện Thị D. Tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty Cổ phần may và thương mại M và chị Luyện Thị D (do chị Phạm Thị N ký) là vô hiệu, giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã MH nhận định:

[1] Về tố tụng: Hợp đồng lao động mà chị Luyện Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu được ký kết tại trụ sở Công ty cổ phần may và thương mại M, có địa chỉ tại phường D, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã MH theo quy định tại khoản 1 Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Xét yêu cầu của chị Luyện Thị D đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty Cổ phần may và thương mại M và chị Luyện Thị D (do chị Phạm Thị N lấy hồ sơ của chị D để ký hợp đồng) ngày 01/12/2010 là vô hiệu thì thấy: Việc chị N sử dụng hồ sơ của chị D để giao kết hợp đồng lao động số 256-10/MH-HĐLĐ ngày 01/12/2010 với Công ty Cổ phần may và thương mại M là giả mạo khi giao kết hợp đồng, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của chị Luyện Thị D và vi phạm quy định của Bộ luật lao động, Luật Bảo hiểm xã hội nên yêu cầu của chị D là có căn cứ chấp nhận. Thời gian Công ty cổ phần may và thương mại M đã đóng bảo hiểm xã hội cho chị N (mượn tên chị D) tại sổ sổ bảo hiểm 3311027705 từ tháng 12/2010 đến tháng 11/2010 với số tiền được cơ quan Bảo hiểm xác định là 3.714.816 đồng. Vì vậy cần phải thoái thu số tiền trên để hoàn trả cho Công ty cổ phần may và thương mại M theo quy trình thoái thu của Bảo hiểm xã hội.

[3] Về lệ phí: Chị Luyện Thị D phải chịu lệ phí sơ thẩm việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 68, khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 127 Bộ luật dân sự; Điều 6, Điều 30 Bộ luật lao động năm 1994; Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 15; Điều 50; Điều 51 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Luyện Thị D.

Tuyên bố Hợp đồng lao động số 256-10/MH-HĐLĐ ngày 01/12/2010 ký kết giữa Công ty Cổ phần may và thương mại M với chị Luyện Thị D (do chị Phạm Thị N ký hợp đồng) vô hiệu.

2. Thoái thu số tiền bảo hiểm xã hội mà Công ty Cổ phần may và thương mại M đóng cho chị Luyện Thị D trong thời gian từ tháng 12/2010 đến tháng 11/2011 tại số sổ bảo hiểm 3311027705 số tiền là 3.714.816 đồng (Ba triệu bảy trăm mười bốn nghìn tám trăm mười sáu đồng).

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần may và thương mại M số tiền thoái thu bảo hiểm là 3.714.816 đồng (Ba triệu bảy trăm mười bốn nghìn tám trăm mười sáu đồng) theo quy trình thoái thu của Bảo hiểm xã hội.

3. Lệ phí việc dân sự: Chị Luyện Thị D phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết sơ thẩm việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị D đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0013316 ngày 28/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã MH. Chị D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã MH;
- Chi cục THADS thị xã MH;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Quốc Huy